| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NHƯ THANH**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 22 - 02 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Đình Huy

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Len
2. Ông Nguyễn Tiến Tân

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Đình Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện như thanh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Xuân Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 2 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với:

**Bị cáo: Bùi Văn T**; sinh ngày 16 tháng 10 năm 1994 tại xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12;

Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Bùi Văn T và bà Quách Thị L;

Có vợ là Lò Thị T và 01 con;

Tiền sự: Không

Tiền án: 01 tiền án, cụ thể: Năm 2017, Bùi Văn T bị Tòa án nhân dân quận L, TP. H xử phạt 26 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2020 đến ngày 26/12/2020, sau đó chuyển tạm giam (Hiện đang lưu giam tại Công an huyện Như Thanh) - Có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn T:* Bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý chi nhánh số 4, thuộc trung tâm Nhà nước pháp lý tỉnh Thanh Hóa

Có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Anh Quách Văn P - sinh năm 1991
Địa chỉ: thôn Đ, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa
Vắng mặt.

* *Người làm chứng:*
Chị Bùi Thị P - sinh năm 1989
Địa chỉ: thôn Đ2, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa
Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 22/12/2020, Bùi Văn T, sinh năm 1994, trú tại thôn Đ, xã X, huyện N, Thanh Hóa đến nhà Quách Văn P, sinh năm 1991 ở cùng thôn mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, BKS: 36M5-111.65 của anh P để đi mua thuốc cho con thì được anh P đồng ý. Sau đó, Bùi Văn T điều khiển xe mô tô của anh P đến nhà chị Bùi Thị P, sinh năm 1989, trú tại thôn Đ2, xã X, N, Thanh Hóa để rủ chị P đi chơi cùng thì được chị P đồng ý. Bùi Văn T điều khiển xe mô tô đèo chị P ngồi phía sau xuống địa phận huyện N2 chơi. Khi đến khu vực C2 thuộc địa phận xã V, N2 thì T thấy có một người đàn ông ở vỉa hè ven đường nên đã dừng xe, dặn chị P ngồi trên xe. Sau đó, T đi lại chỗ người đàn ông lạ mặt và hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy trên tay quay lại đèo chị P về với ý định tìm nơi để sử dụng ma túy một mình. Khi đi đến C, thuộc địa phận xã Y, N, Thanh Hóa thì bị tổ công tác Công an huyện Như Thanh bắt quả tang và thu giữ trên người Bùi Văn T một gói chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận chất bội mầu trắng mà Công an đã thu giữ trên người T là ma túy.

Tại kết luận giám định số 129/PC09 ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà (thu giữ được trên người Bùi Văn T), đựng trong phong bì niêm phong, do Công an huyện Như Thanh yêu cầu giám định là ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng 0,183 gam.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Công an huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can Bùi Văn T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy cho Bùi Văn T, do T không biết tên, địa chỉ của người đó nên Cơ quan điều tra không đủ thông tin để điều tra xử lý.

- Đối với Bùi Thị P, là người đi cùng với Bùi Văn T. Tuy nhiên, chị P không biết về việc T đi mua túy để sử dụng. Do đó, không có căn cứ để xử lý trách nhiệm pháp lý đối với Bùi Thị P.

*Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, BKS: 36M5-111.65 của anh Quách Văn P, sinh năm 1991, trú tại thôn Đ, xã X, huyện N. Anh P không biết việc Bùi Văn T sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Quách Văn P.

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định, tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa phát hành đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh quản lý, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 02/CT- VKSNT ngày 15/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Văn T từ 20 đến 24 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung, đề nghị miễn cho bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

- Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

***Tại phiên toà:*** Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

***Phần tranh luận:***

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

- Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ; từ đó giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt; đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo.

***Nói lời sau cùng,*** bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt; xin miễn hình phạt bổ sung và án phí.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Thanh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều được coi là đúng pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Quách Văn P và người làm chứng Bùi Thị P, xét thấy anh P và chị P đều đã có lời khai ở Cơ quan Điều tra; sự vắng mặt của anh P và chị P không trở ngại cho việc xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo và không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Tại phiên toà bị cáo Bùi Văn T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên toà. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 21 giờ ngày 22/12/2020, Bùi Văn T, sinh năm 1994, trú tại thôn Đ, xã X, huyện N, Thanh Hóa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, BKS: 36M5-111.65 của anh Quách Văn P đến khu vực C2 thuộc địa phận xã V, huyện N2 mua 0,183 gam ma túy loại heroin của một người nam giới không quen biết và tàng trữ trong người để sử dụng . Khi đi về đến khu vực C, thuộc địa phận xã Y, N, Thanh Hóa thì bị tổ công tác Công an huyện Như Thanh bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của Bùi Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác. Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...;*

*c)* ***Heroine,*** *Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*...;*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

[4] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà thích ăn chơi xa đọa nên đã lao vào con đường nghiện ma túy. Bị cáo biết rõ ma túy có tác hại nhiều mặt đến đời sống xã hội, người nghiện ma túy ngày càng ốm yếu, suy kiệt sức khỏe, tinh thần, đặc biệt việc nghiện và sử dụng bằng cách tiêm chích là một trong những nguyên nhân làm lây lan căn bệnh đại dịch HIV, AIDS và cũng là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Nhà nước đã có nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục nhằm ngăn chặn hoạt động liên quan đến tội phạm ma túy; bị cáo nhận thức rõ điều đó nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để nhằm thỏa mãn những cơn nghiện ma túy của mình. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, làm hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần xử lý nhanh chóng kịp thời để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích theo bản án số 300/2017/HSST ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] *Về nhân thân:* Bị cáo không có nhân thân tốt, thể hiện: bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[7] *Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi,* các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người lương thiện.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[9] *Về phần vật chứng:*

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, BKS: 36M5-111.65 mà T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Quách Văn P, sinh năm 1991, trú tại thôn Đ, xã X,

huyện N. Anh P không biết việc Bùi Văn T sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả lại xe cho anh P là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[10] *Về án phí:* Bị cáo thuộc diện được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Căn cứ vào:** Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

**Tuyên bố:** Bị cáo **Bùi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

**Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 22 (hai mươi hai) tháng tù.** Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (23/12/2020).

**Về vật chứng:** Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; được đựng trong phong bì niêm phong, có chữ ký, họ tên thành phần tham gia niêm phong và dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 02/2021/TV-THADS ngày 19/01/2021 giữa Đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh và Cán bộ điều tra Công an huyện Như Thanh.

**Về án phí:** Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Văn T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

**Quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hoặc người đại diện của họ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Như Thanh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Như Thanh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án (để thi hành);
- Phòng giám đốc án TA tỉnh Thanh hoá
- Lưu hồ sơ vụ án .

***Lê Đình Huy***